

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
tuyên truyền kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Trác
(04/11/1904 - 04/11/2024), nguyên Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 96 -HD/BTGTU, ngày 16/9/2024
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)

I. NHỮNG CÔNG HIẾN CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN TRÁC ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ QUÊ HƯƠNG QUẢNG NAM

1. Nguyễn Trác, người con kiên trung của đất Quảng Nam

Đồng chí Nguyễn Trác, bí danh Thiều, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1904, tại làng Hà Thanh, tổng Hạ Nông, phủ Điện Bàn, nay là làng Hà Tây, xã Điện Hoà, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Cha là Nguyễn Chuẩn, mẹ là Trần Thị Cận. Gia đình có 10 anh chị em. Năm 1908, phong trào chống thuế nổ ra ở Quảng Nam và lan rộng khắp các tỉnh Trung Kỳ, gia đình đã tích cực tham gia phong trào này.

Trong quá trình tham gia, ủng hộ phong trào chống thuế, cụ Nguyễn Chuẩn bị bọn mật thám truy lùng và khám soát nhà nhiều lần. Tuy vậy, với tinh thần chống Pháp, cả gia đình luôn tỏ rõ tinh thần phản đối kịch liệt chế độ bất công dưới bàn tay cai trị của bọn thực dân phong kiến.

Sau khi học hết năm thứ hai bậc trung học, tháng 6 năm 1927, Nguyễn Trác đã thoát ly gia đình, vào Sài Gòn - Gia Định làm công nhân cho hãng buôn “*Grands magasins Charner*”. Khi vào làm công ở đây, cũng như bao người khác, Nguyễn Trác bị bọn chủ bóc lột sức lao động một cách thậm tệ. Chính vì vậy, cũng như những người làm công cho bọn thực dân ở đây hết sức bất bình và cùng tìm con đường đấu tranh để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Nguyễn Trác đã được số anh em tiên bộ giác ngộ, tuyên truyền về cách mạng giải phóng con người, giải phóng giai cấp, đánh đuổi bọn thực dân, phong kiến. Cuối năm 1928, Nguyễn Trác tham gia tổ chức Công hội đỏ ở hãng “*Grands magasins Charner*”. Thời gian này, hoạt động của tổ chức Công hội đỏ ở Sài Gòn phát triển mạnh do tác động trực tiếp của cuộc bãi công thắng lợi của hơn 1.000 công nhân xưởng Ba Son dưới sự lãnh đạo của đồng chí Tôn Đức Thắng.

Trong thời gian tham gia hoạt động trong tổ chức Công hội đỏ, Nguyễn Trác đã làm được rất nhiều việc có ích cho quyền lợi của người lao động, được anh em tín nhiệm. Đầu năm 1930, sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Đảng bộ thành phố Sài Gòn được thành lập, anh tiếp tục được tuyên truyền, giác ngộ về tư tưởng, tôn chỉ mục đích của Đảng Cộng sản. Qua nhiều lần thử thách, ngày 20 tháng 7 năm 1930, Nguyễn Trác được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam tại chi bộ hãng *Charner*- một chi bộ Đảng trực thuộc Tỉnh uỷ Sài Gòn do

đồng chí Nguyễn Thanh An làm Bí thư. Đồng chí Nguyễn Trác được phân công làm Thư ký Chi hội Công hội đỏ.

Cuối tháng 10 năm 1930, đồng chí Nguyễn Trác được Thành uỷ Sài Gòn chỉ định làm Bí thư chi bộ *Charner* thay đồng chí Nguyễn Thanh An. Trên cương vị Bí thư chi bộ, trong buổi đầu hoạt động còn khó khăn về nhiều mặt, song với sự cố gắng và tinh thần trách nhiệm cao, đồng chí Nguyễn Trác đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và giác ngộ cho người lao động, bồi dưỡng tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho họ, chống lại chế độ bóc lột của bọn chủ, vận động kết nạp hàng chục hội viên vào Chi hội. Đặc biệt, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, các cuộc đấu tranh của công nhân đòi chủ hãng phát lương kịp thời trong dịp tết, chống đánh đập, chửi mắng công nhân đều đạt kết quả.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, ngày 21 tháng 01 năm 1931, công nhân hãng *Charner* đấu tranh đòi cải thiện đời sống và đòi ngày làm việc 8 giờ. Nghi Nguyễn Trác cầm đầu tổ chức việc rải truyền đơn, dán biểu ngữ trong hãng, chủ hãng đã bắt Nguyễn Trác ngay tại nơi làm việc và đưa về Sở mật thám *Catinat*; tại đây bọn mật thám liên tục tra xét nhưng đồng chí nhất mực không khai. Tức tối trước thái độ cứng rắn của đồng chí, chúng đưa đồng chí về giam ở Khám Lớn (Sài Gòn).

Sau hơn hai năm giam cầm, tra tấn, bọn địch không khuất phục được tinh thần đấu tranh của Nguyễn Trác và đến đầu tháng 5 năm 1933, chúng mở phiên toà xét xử đặc biệt và kết án 10 năm cấm cố vì tội âm mưu lật đổ chính quyền, đày đi Côn Đảo. Ra Côn Đảo, đồng chí cùng các đồng chí bị giam tại đây tổ chức nhiều cuộc đấu tranh chống lại chế độ hà khắc của chốn địa ngục trần gian này và được cử làm Bí thư một chi bộ ở nhà tù Côn Đảo.

Trong lúc này, thực dân Pháp ra sức đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân ta. Nhiều cán bộ, đảng viên bị bắt, giam cầm ở các nhà lao. Nhà lao Côn Đảo mỗi ngày một đông người và phần lớn có mức án cao. Trước tình hình đó, việc tổ chức, tập hợp, đoàn kết đấu tranh chống lại chế độ hà khắc của nhà lao được đặt ra khẩn thiết hơn bao giờ hết. Trên cương vị Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Trác đã tích cực tập hợp anh em tù; tuyên truyền, vận động và giúp anh em nhận thức được đấu tranh cách mạng là đúng đắn, là cần thiết. Mặc dù bị bọn quản lao đàn áp dã man, nhưng các cuộc đấu tranh liên tục diễn ra và đạt kết quả lớn. Nhờ đó, qua mỗi cuộc đấu tranh, anh em tù càng nhận thức rõ vai trò chính trị của Đảng là gì, vì sao phải đấu tranh cách mạng và phải đấu tranh như thế nào.

Bằng khả năng tập hợp và tư duy chính trị của mình, đồng chí Nguyễn Trác được anh em tín nhiệm cử tham gia vào bộ phận hoạt động công khai ở nhà tù Côn Đảo. Trên cương vị đó, đồng chí Nguyễn Trác càng có điều kiện hoạt động, tổ chức xây dựng phong trào. Đồng chí đã cùng với chi bộ nhà lao thành lập chi

bộ bang II và được cử làm Bí thư chi bộ kiêm phụ trách ban đời sống bang II trong suốt các năm 1934, 1935, 1936.

Tháng 7 năm 1936, Mặt trận Bình dân lên nắm chính quyền ở Pháp và vận động thực hiện một số cải cách, trong đó có một số chính sách tiến bộ, ảnh hưởng tích cực đến các thuộc địa. Để xoa dịu dư luận của các lực lượng cách mạng và tiến bộ ở Pháp phản đối chính sách khai thác thuộc địa, xoa dịu tinh thần đấu tranh của nhân dân thuộc địa, chính phủ Pháp đã ra lệnh “ân xá tù chính trị” ở Đông Dương và đưa về địa phương quản thúc. Nhân dịp này, đồng chí Nguyễn Trác và nhiều đồng chí khác ở nhà tù Côn Đảo được trao trả tự do.

Về đến quê nhà, đồng chí bắt ngay liên lạc với các đồng chí cũng vừa ra khỏi các nhà tù để tiếp tục hoạt động. Năm được tinh thần của cuộc vận động Đại hội Đông Dương ở Sài Gòn, đồng chí cùng với các đồng chí Trịnh Quang Xuân, Trần Học Giới bí mật họp ở bãi cát trước nhà ga Đà Nẵng, bàn lập ra Ủy ban vận động Đại hội Đông Dương của Quảng Nam. Được tin cuộc họp toàn kỳ Đại hội Đông Dương sắp họp tại Viện dân biểu Trung Kỳ ở Huế vào ngày 20 tháng 9 năm 1936, Ủy ban vận động Đại hội Đông Dương của Quảng Nam chủ trương báo tin cho anh em chính trị phạm cùng biết để ra Huế tham gia cuộc họp nắm tình hình chung về phát động phong trào ở Quảng Nam cho tốt hơn. Theo sự phân công của đồng chí Nguyễn Trác, một số đại biểu của tỉnh Quảng Nam đã tham gia tích cực vào cuộc họp này, bác bỏ dự thảo của những đại biểu thân Pháp, không công nhận Ủy ban do một số nghị viên đặt ra và lập ra một Ủy ban lâm thời chi nhánh Trung Kỳ của Đại hội Đông Dương.

Nhân việc này, các đại biểu Đảng bộ ở một số tỉnh Trung Kỳ đã họp bí mật ở Huế để bàn về những nhiệm vụ của cách mạng và cử ra Xứ uỷ lâm thời Trung Kỳ. Đồng chí Nguyễn Trác được cử vào Xứ uỷ viên và được phân công làm Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Nam.

Để phổ biến nghị quyết của Trung ương Đảng, nghe đại biểu các phủ, huyện báo cáo tình hình tổ chức Đảng, tổ chức quần chúng địa phương, cuối năm 1936, đồng chí Nguyễn Trác mời mỗi phủ, huyện một đại biểu về họp tại nhà đồng chí Nguyễn Ngọc Kinh, thuộc làng Tân Hạnh, huyện Hòa Vang. Dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Trác, hội nghị chủ trương phát triển thực lực Đảng, thực lực quần chúng đều khắp hơn nữa, lập nhiều hội ái hữu, hội tương tế, nhóm đọc sách báo... tận dụng báo chí công khai đấu tranh theo khẩu hiệu của Mặt trận dân chủ, ủng hộ cuộc đấu tranh của công nhân ngành xe lửa. Hội nghị đã quyết định thành lập Ban Tỉnh uỷ lâm thời gồm 7 đồng chí và cử đồng chí Nguyễn Trác làm Bí thư Tỉnh uỷ. Qua quá trình công tác của mình, **cuối năm 1937, đồng chí vinh dự được bầu làm Phó Bí thư Xứ uỷ Trung Kỳ, kiêm Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Nam** phụ trách các tỉnh từ Đà Nẵng trở vào.

Trong thời gian làm Bí thư Tỉnh uỷ lâm thời Quảng Nam, được sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ uỷ, đồng chí Nguyễn Trác đã cùng tập thể Tỉnh uỷ lãnh đạo

nhiều phong trào đấu tranh đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia như: hưởng ứng phong trào Đông Dương đại hội, lấy chữ ký kiến nghị gởi cho phái đoàn nghị sỹ Pháp sang Đông Dương điều tra tình hình; vận động bầu cử Phan Thanh vào Viện dân biểu Trung Kỳ khoá III, để tang Thái Thị Bôi,... tạo bước phát triển mới cho phong trào cách mạng trong tỉnh.

Ngày 25 tháng 02 năm 1938, Đảng ta có thông báo về chủ trương đấu tranh chống thực dân Pháp tăng thuế, Tỉnh ủy Quảng Nam tiếp thu và triển khai chủ trương này. Giữa năm 1938, Khâm sứ Trung Kỳ và Nam triều đưa ra bản dự án tăng thuế và buộc Viện Dân biểu phải thông qua. Mượn tiếng cải cách, chúng tăng thuế đánh vào dân nghèo và tầng lớp trung sản. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Quảng Nam, phong trào lấy chữ ký tập thể, mít ting quần chúng phản đối lệnh tăng thuế nổi lên khắp nơi trong tỉnh. Bọn thống trị ở Quảng Nam đã tiến hành bắt bớ các cán bộ, đảng viên mà chúng cho là tổ chức và lãnh đạo phong trào chống lệnh tăng thuế. Ngày 15 tháng 11 năm 1938, đồng chí Nguyễn Trác bị địch bắt và kết án một năm tù, giam ở nhà lao Hội An và tăng lên 5 năm vì tội tham gia tổ chức Đảng, âm mưu lật đổ chính quyền. Sau đó, chúng đày đi các nhà lao Quy Nhơn, Buôn Ma Thuột. Đến năm 1943, đồng chí được mãn hạn tù và bị đưa đi an trí ở Đắc Tô (Kon Tum). Tại đây, đồng chí được phân công làm Bí thư chi bộ trại an trí Đắc Tô.

Trong quá trình bị bắt, giam giữ ở các nhà lao, địch nhiều lần dụ dỗ, tra tấn rất tàn bạo, nhưng đồng chí vẫn giữ vững được khí tiết của người cộng sản, liên tục đấu tranh cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng cho anh em tù nhân, nhờ đó anh em kiên quyết đứng lên đấu tranh đến cùng. Hơn nữa, khi vào tù, đồng chí đã cùng với tập thể cấp uỷ, chi bộ nhà lao tổ chức, vận động nhiều phong trào đấu tranh được đông đảo anh em hưởng ứng và đạt nhiều kết quả.

Sau khi được mãn hạn tù, tháng 7 năm 1945, đồng chí Nguyễn Trác về đến Quảng Nam móc nối với cơ sở tiếp tục hoạt động. Trong thời gian này, các đồng chí tù chính trị ở các nơi khác cũng về lại địa phương bắt nối liên lạc và tổ chức hoạt động. Đồng chí Nguyễn Trác và đồng chí Huỳnh Ngọc Huệ được phân công tổ chức lại Thành uỷ và Thành bộ Việt Minh Đà Nẵng. Lúc này, khí thế cách mạng đang hướng về cuộc khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng. Tối ngày 16 tháng 8 năm 1945, Ủy ban khởi nghĩa thành phố Đà Nẵng được thành lập, đồng chí Nguyễn Trác được phân công làm Phó Chủ tịch Ủy ban khởi nghĩa, phụ trách quân sự, binh vận và tiếp quản Tòa án thành phố. Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân thành phố Đà Nẵng diễn ra nhanh chóng và thắng lợi. Với cương vị trọng trách của mình, đồng chí Nguyễn Trác đã hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đồng chí Nguyễn Trác, người cán bộ tận tụy, công tâm

Sau khi khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, đồng chí được bầu làm Ủy viên Quân sự và Ủy viên Tư pháp, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời thành

phố Đà Nẵng. Trên hai cương vị này, đồng chí Nguyễn Trác đã cùng với tập thể lãnh đạo thành phố tổ chức lại lực lượng vũ trang, lấy vũ khí địch, tịch thu, trưng thu tài sản liên quan đến quân sự và bắt xét xử bọn Việt gian, tay sai của đế quốc trên địa bàn.

Tháng 11 năm 1945, đồng chí được phân công làm Chánh án Tòa án Quân sự khu vực Thuận Hoá, gồm 5 tỉnh từ tỉnh Quảng Trị vào đến tỉnh Quảng Ngãi. Gần cuối năm 1946, để chuẩn bị cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cấp chính quyền trên cấp tỉnh được tổ chức lại thành khu, khu vực Tòa án quân sự cũng chia lại. Đồng chí được điều động làm Công cáo Ủy viên Tòa án quân sự Liên khu 4. Trên cương vị công tác mới, đồng chí Nguyễn Trác đã cùng đơn vị lập nhiều thành tích xuất sắc trong việc điều tra, truy tố những đối tượng có hành vi phản cách mạng.

Với những thành tích đó, cuối năm 1950, đồng chí Nguyễn Trác được Bộ Tư Pháp cử kiêm chức Giám đốc Sở Tư pháp Liên Khu 4. Tháng 4 năm 1951, các cơ quan Tư pháp Liên khu 4, Hội đồng phúc án, Sở Tư Pháp, Tòa án Quân sự được tổ chức thống nhất thành Tòa án Nhân dân Liên khu 4. Đồng chí Nguyễn Trác được cử làm Công tố Ủy viên Tòa án Nhân dân Liên khu 4 cho đến tháng 5 năm 1954. Đồng thời, đồng chí được Liên khu uỷ 4 chỉ định làm Trưởng Ban Cán sự Tòa án Quân sự và Tòa án Nhân dân Liên khu 4.

Trong thời gian công tác tại Tòa án, ngoài việc nghiêm chỉnh xử lý tốt các công việc đảm trách, đồng chí Nguyễn Trác còn thực hiện tốt công tác tổ chức lại hệ thống Tòa án từ cấp Liên Khu trở xuống, đảm bảo hoạt động có hiệu quả, góp phần trừng trị bọn tay sai, hỗ trợ cho cuộc kháng chiến chống Pháp.

Do yêu cầu công tác đặt ra trong tình hình mới, tháng 6 năm 1954, đồng chí Nguyễn Trác được điều về công tác ở Bộ Tư pháp. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, đồng chí Nguyễn Trác được Bộ Tư pháp cử làm Phó đoàn cán bộ Bộ Tư pháp về tiếp quản Hà Nội. Sau khi học xong các chính sách tiếp quản, đồng chí và 4 cán bộ khác được chỉ định vào nội thành triển khai nhiệm vụ được giao. Sau khi tiếp quản xong, đồng chí trực tiếp tham gia tổ chức lại hệ thống Tòa án và sắp xếp cán bộ Tòa án, góp phần bảo đảm phục vụ tốt cho cuộc sống nhân dân thành phố sau giải phóng. Đến tháng 01 năm 1955, đồng chí được Bộ Tư pháp cử làm Công tố Ủy viên Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội. Tháng 5 năm 1955, đồng chí được Bộ Tư pháp cử Giám đốc Vụ hình hộ Bộ Tư pháp, phụ trách Đảng đoàn Bộ Tư pháp. Từ tháng 5 năm 1958 đến tháng 10 năm 1959, đồng chí được cử giữ chức Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Bí thư Đảng đoàn; từ 1960-1966, Phó Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao. Đồng chí còn là đại biểu Quốc hội khoá II (1960 - 1964), đơn vị tỉnh Nghệ An.

Đầu năm 1966, để đáp ứng yêu cầu xây dựng và cải tạo xã hội chủ nghĩa cũng như sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Ban Pháp chế Trung ương Đảng được thành lập. Ban Pháp chế Trung ương Đảng có 10 thành viên do

đồng chí Trường Chinh làm Trưởng ban; đồng chí Nguyễn Trác được cử làm Ủy viên, sau đó được phân công làm Phó Trưởng Ban Thường trực thay đồng chí Hoàng Quốc Việt chuyển công tác khác.

3. Đồng chí Nguyễn Trác, người Cộng sản trọn nghĩa, vẹn tình

Trong thời gian công tác tại Ban Pháp chế Trung ương, đồng chí Nguyễn Trác đã cùng tập thể lãnh đạo hoàn thành tốt các công việc đề ra và đạt được nhiều thành tích quan trọng, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân và dân ta thực hiện thắng lợi sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tháng 4 năm 1979, đồng chí Nguyễn Trác được Đảng và Nhà nước cho nghỉ hưu theo chế độ và sinh hoạt với gia đình tại thành phố Hà Nội. Nghỉ hưu, sống với gia đình, đồng chí Nguyễn Trác luôn luôn là tấm gương sáng về tinh thần và đạo đức cách mạng cho bà con khối phố. Do tuổi cao, sức yếu, đồng chí đã từ trần ngày 11 tháng 8 năm 1986.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, đồng chí, đồng nghiệp và quần chúng đã từng sống, chiến đấu luôn giành những tình cảm trân trọng, quý mến với một cán bộ lãnh đạo, một chiến sĩ cộng sản kiên cường, luôn thể hiện tinh thần và ý chí cách mạng liên tục, bền bỉ. Trong quá trình xử lý công việc, đồng chí không thiên tả thiên hữu, lập trường giai cấp vững vàng, cương quyết trong công việc; nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ và gắn bó mật thiết với quần chúng. Thường xuyên và tự giác thực hiện công việc với tinh thần trách nhiệm cao. Đồng chí Nguyễn Trác đã cùng với tập thể cấp ủy tổ chức thực hiện và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị được giao trong từng thời kỳ, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta thực hiện thắng lợi vẻ vang sự nghiệp cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Với những công lao đóng góp đó đồng chí được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Độc lập hạng Nhất; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và nhiều phần thưởng cao quý khác. *Ngày 29/3/2013 Chủ tịch nước truy tặng Huân chương Sao vàng cho đồng chí Nguyễn Trác.*

II. HỌC TẬP TẤM GƯƠNG SUỐT ĐỜI PHÁN ĐÁU HY SINH VÌ SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG, VÌ HẠNH PHÚC CỦA NHÂN DÂN CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN TRÁC, CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ TOÀN THỂ NHÂN DÂN QUYẾT TÂM PHÁN ĐÁU THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM LẦN THỨ XXII

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Trác (1904- 1986) diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; gắn với thực

hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Đây là dịp để chúng ta học tập và noi theo đồng chí Nguyễn Trác, người con đất Quảng kiên trung với những phẩm chất cao quý, đó là: (1) Trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng cách mạng, cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta. Luôn nêu cao phẩm chất tốt đẹp của người đảng viên cộng sản trung kiên, người chiến sĩ cách mạng gan dạ bất khuất; (2) Một nhà lãnh đạo xuất sắc, luôn suy nghĩ và hành động sáng tạo, xuất phát từ thực tiễn, lấy kết quả của hoạt động trong thực tiễn làm thước đo chân lý; gần bó mật thiết với Nhân dân, trang trọng ủng hộ những sáng kiến của cán bộ, Nhân dân; (3) Tấm gương sáng về tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, giản dị, khiêm tốn, sống có tình nghĩa, hết lòng yêu thương đồng chí, đồng bào, luôn phấn đấu hết mình vì lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của Nhân dân.

Đây là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa sâu sắc đề tôn vinh và tri ân những cống hiến quan trọng của đồng chí Nguyễn Trác đối với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc; đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, lòng yêu nước, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ý chí, khát vọng vươn lên, cống hiến cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Việt Nam.

Học tập tấm gương đạo đức, bản lĩnh chính trị, tư duy sáng tạo và gần dân của đồng chí Nguyễn Trác, chúng ta nguyện nêu cao ý chí cách mạng, đoàn kết nhất trí, chung sức, chung lòng ra sức phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của người cộng sản, tích cực học tập, nâng cao trình độ mọi mặt, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII đã đề ra, đưa công cuộc đổi mới đất nước giành được những thành tựu mới to lớn hơn, toàn diện hơn, vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY QUẢNG NAM